

Số: /KH-SGDĐT

Hưng Yên, ngày tháng 02 năm 2026

## **KẾ HOẠCH**

**Tuyên truyền Nghị quyết số 71-NQ/TW ngày 22/8/2025 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển giáo dục và đào tạo; Nghị quyết số 281/NQ-CP ngày 15/9/2025 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết số 71-NQ/TW; Kế hoạch số 09-KH/TU ngày 23/10/2025 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về đột phá phát triển giáo dục và đào tạo; Kế hoạch số 161/KH-UBND ngày 31/12/2025 của UBND tỉnh Hưng Yên thực hiện Nghị quyết số 281/NQ-CP ngày 15/9/2025 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 71-NQ/TW ngày 22/8/2025 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển giáo dục và đào tạo**

Căn cứ Nghị quyết số 71-NQ/TW ngày 22/8/2025 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển giáo dục và đào tạo; Nghị quyết số 281/NQ-CP ngày 15/9/2025 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết số 71-NQ/TW; Kế hoạch số 09-KH/TU ngày 23/10/2025 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về thực hiện đột phá phát triển giáo dục và đào tạo; Kế hoạch số 161/KH-UBND ngày 31/12/2025 của UBND tỉnh Hưng Yên thực hiện Nghị quyết số 281/NQ-CP ngày 15/9/2025 của Chính phủ; Hướng dẫn số 10-HD/BTGDVTU ngày 30/12/2025 của Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy; Hướng dẫn số 08-HD/BTGDVĐU ngày 31/12/2025 của Ban Tuyên giáo và Dân vận Đảng ủy về tuyên truyền Nghị quyết số 71-NQ/TW, Kế hoạch số 09-KH/TU ngày 23/10/2025 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về thực hiện đột phá phát triển giáo dục và đào tạo; Kế hoạch số 255/KH-BGDDĐT ngày 11/02/2026 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về truyền thông thực hiện Nghị quyết số 71-NQ/TW ngày 22/8/2025 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển giáo dục và đào tạo,

Sở Giáo dục và Đào tạo ban hành Kế hoạch tuyên truyền Nghị quyết số 71-NQ/TW ngày 22/8/2025; Nghị quyết số 281/NQ-CP ngày 15/9/2025 của Chính phủ; Kế hoạch số 09-KH/TU ngày 23/10/2025 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về đột phá phát triển giáo dục và đào tạo; Kế hoạch số 161/KH-UBND ngày 31/12/2026 của UBND tỉnh Hưng Yên thực hiện Nghị quyết số 281/NQ-CP ngày 15/9/2025 của Chính phủ, cụ thể như sau:

## **I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU**

### **1. Mục đích**

- Tuyên truyền sâu rộng Nghị quyết số 71-NQ/TW, Kế hoạch số 09-KH/TU, Nghị quyết số 281/NQ-CP, Kế hoạch số 161/KH-UBND; Kế hoạch hành động

của Bộ Giáo dục và Đào tạo thực hiện Nghị quyết số 71-NQ/TW nhằm tạo sự thống nhất cao về nhận thức và hành động trong ngành Giáo dục và toàn xã hội.

- Làm rõ những điểm mới, mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp đột phá về phát triển giáo dục và đào tạo trong giai đoạn mới, qua đó, cổ vũ, động viên cán bộ, đảng viên, đội ngũ nhà giáo, học sinh, sinh viên và toàn xã hội tham gia thực hiện Nghị quyết góp phần đưa Nghị quyết số 71-NQ/TW, Nghị quyết số 281/NQ-CP, Kế hoạch số 09-KH/TU, Kế hoạch số 161/KH-UBND; Kế hoạch hành động của Bộ Giáo dục và Đào tạo thực hiện Nghị quyết số 71-NQ/TW sớm đi vào cuộc sống.

- Nâng cao nhận thức, trách nhiệm của đội ngũ cán bộ quản lý giáo dục, nhà giáo, người lao động trong toàn ngành; các cơ sở giáo dục và đào tạo; người học và toàn xã hội về vai trò của giáo dục và đào tạo là quốc sách hàng đầu, quyết định tương lai dân tộc.

## **2. Yêu cầu**

- Công tác tuyên truyền phải được tiến hành nghiêm túc, bài bản, đồng bộ, thiết thực, hiệu quả, phù hợp với từng nhóm đối tượng; gắn việc tuyên truyền Nghị quyết với việc thực hiện nhiệm vụ chính trị, chuyên môn của ngành và của từng đơn vị; tránh hình thức, dàn trải, bảo đảm tiết kiệm, hiệu quả; là nhiệm vụ chính trị trọng tâm, xuyên suốt của ngành Giáo dục và Đào tạo trong giai đoạn 2026-2030 và các năm tiếp theo.

- Nội dung tuyên truyền phải bảo đảm ngắn gọn, dễ hiểu, chính xác, làm rõ tinh thần đổi mới, đột phá của Nghị quyết số 71-NQ/TW, tránh hình thức; gắn với tuyên truyền, thực hiện các Nghị quyết của Trung ương, của tỉnh và Ngành Giáo dục về phát triển nguồn nhân lực, xây dựng và phát triển con người, phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số.

- Hình thức tuyên truyền đa dạng, linh hoạt, sáng tạo, phù hợp với từng đối tượng; chú trọng sử dụng công nghệ số và nền tảng truyền thông hiện đại.

## **II. NỘI DUNG, HÌNH THỨC TUYÊN TRUYỀN**

### **1. Nội dung**

Tuyên truyền quan điểm, mục tiêu, nhiệm vụ và các nhóm giải pháp lớn của Nghị quyết số 71-NQ/TW, Nghị quyết số 281/NQ-CP; Kế hoạch số 09-KH/TU, Kế hoạch số 161/KH-UBND, cụ thể:

- Tuyên truyền về quan điểm: Tuyên truyền, quán triệt sâu sắc 06 quan điểm chỉ đạo nêu trong Nghị quyết số 71-NQ/TW, nhất quán quan điểm giáo dục và đào tạo là quốc sách hàng đầu, quyết định tương lai dân tộc. Phát triển giáo dục và đào tạo là sự nghiệp của Đảng, Nhà nước và của toàn dân. Nhà nước giữ vai trò định hướng chiến lược, kiến tạo phát triển, bảo đảm nguồn lực và công bằng trong giáo dục; bảo đảm đủ trường, đủ lớp, đủ giáo viên đáp ứng nhu cầu học tập

của người dân. Toàn xã hội có trách nhiệm chăm lo, tham gia đóng góp nguồn lực và giám sát phát triển giáo dục...

- Tuyên truyền về mục tiêu: Tuyên truyền, quán triệt mục tiêu đến năm 2030, cả nước phấn đấu mở rộng tiếp cận công bằng, nâng cao chất lượng giáo dục mầm non và phổ thông đạt trình độ tiên tiến trong khu vực châu Á. Xây dựng mạng lưới trường lớp cơ bản đáp ứng nhu cầu học tập của học sinh thuộc mọi đối tượng, vùng miền; có ít nhất 80% trường phổ thông đạt chuẩn quốc gia. Hoàn thành phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em từ 3 đến 5 tuổi và giáo dục bắt buộc hết trung học cơ sở; ít nhất 85% người trong độ tuổi hoàn thành cấp trung học phổ thông và tương đương, không chệch tỉ lệ học sinh bỏ học dưới 0,6%. Đạt kết quả bước đầu về nâng cao năng lực công nghệ, trí tuệ nhân tạo và năng lực tiếng Anh ở bậc phổ thông. Chỉ số giáo dục đóng góp vào chỉ số phát triển con người (HDI) đạt trên 0,8; chỉ số bất bình đẳng giáo dục giảm xuống dưới 10%. Xây dựng, đào tạo nguồn nhân lực, nhất là nhân lực chất lượng cao, đáp ứng yêu cầu Việt Nam trở thành nước đang phát triển có công nghiệp hiện đại, thu nhập trung bình cao. Mạng lưới cơ sở giáo dục đại học, giáo dục nghề nghiệp được sắp xếp phù hợp và đầu tư nâng cấp; phấn đấu 100% cơ sở giáo dục đại học và ít nhất 80% cơ sở giáo dục nghề nghiệp đạt chuẩn quốc gia, 20% cơ sở được đầu tư hiện đại tương đương các nước phát triển ở châu Á. Tỉ lệ người trong độ tuổi theo học các trình độ sau trung học phổ thông đạt 50%. Tỉ lệ người lao động có trình độ cao đẳng, đại học trở lên đạt 24%. Tỉ lệ người học các ngành khoa học cơ bản, kỹ thuật và công nghệ đạt ít nhất 35%. Đến năm 2035, hoàn thành phổ cập trung học phổ thông và tương đương; chỉ số giáo dục đóng góp vào chỉ số HDI đạt trên 0,85. Phấn đấu ít nhất 2 cơ sở giáo dục đại học thuộc nhóm 100 đại học hàng đầu thế giới trong một số lĩnh vực theo các bảng xếp hạng quốc tế uy tín.

Đối với tỉnh Hưng Yên: Nâng cao chất lượng giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông, phấn đấu đưa giáo dục phổ thông của tỉnh thuộc nhóm dẫn đầu cả nước; tỉ lệ trường mầm non, trường tiểu học, trường trung học phổ thông (khối công lập và ngoài công lập) đạt chuẩn quốc gia đạt 95%. Phấn đấu hoàn thành phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em từ 3 đến 5 tuổi và giáo dục bắt buộc hết cấp trung học cơ sở trên địa bàn tỉnh; nâng tỉ lệ người trong độ tuổi hoàn thành cấp trung học phổ thông hoặc tương đương đạt trên 95%; phấn đấu 40% học sinh sau khi tốt nghiệp THPT đạt được trình độ ngoại ngữ bậc 2 trở lên. Chỉ số giáo dục đóng góp vào chỉ số phát triển con người (HDI) của tỉnh đạt trên 0,80; chỉ số bất bình đẳng giáo dục giảm xuống dưới 5%, góp phần rút ngắn khoảng cách phát triển giữa các vùng trong tỉnh, nhất là khu vực nông thôn; ít nhất 80% cơ sở giáo dục nghề nghiệp đạt chuẩn quốc gia; tỉ lệ người trong độ tuổi theo học các trình độ sau trung học phổ thông đạt trên 50%; tỉ lệ lao động có trình độ cao đẳng, đại học trở lên đạt trên 30%. Tỉ lệ người học các ngành khoa học cơ bản, kỹ thuật và công nghệ đạt ít nhất 35%...

Đến năm 2035, hoàn thành phổ cập trung học phổ thông và tương đương; chỉ số giáo dục đóng góp vào chỉ số HDI đạt trên 0,85. Hoàn thiện chuyển đổi số toàn diện trong giáo dục trung học phổ thông công lập, hình thành hệ sinh thái giáo dục số hiện đại, bền vững. Phần đầu 60% học sinh sau khi tốt nghiệp THPT đạt được trình độ ngoại ngữ bậc 2 trở lên, 35% học sinh phổ thông có trình độ ngoại ngữ đạt chuẩn quốc tế. Trên 80% cơ sở giáo dục nghề nghiệp đạt chuẩn quốc gia.

- Tuyên truyền, quán triệt về tầm nhìn đến năm 2045: Việt Nam có hệ thống giáo dục quốc dân hiện đại, công bằng và chất lượng, đứng vào nhóm 20 quốc gia hàng đầu thế giới. Mọi người dân có cơ hội học tập suốt đời, nâng cao trình độ, kỹ năng và phát triển tối đa tiềm năng cá nhân. Nguồn nhân lực chất lượng cao, nhân tài khoa học, công nghệ trở thành động lực và lợi thế cạnh tranh cốt lõi của đất nước, góp phần đưa Việt Nam thành nước phát triển, có thu nhập cao. Phần đầu ít nhất 5 cơ sở giáo dục đại học thuộc nhóm 100 đại học hàng đầu thế giới trong một số lĩnh vực theo các bảng xếp hạng quốc tế uy tín.

Tỉnh Hưng Yên có hệ thống giáo dục - đào tạo hiện đại, công bằng, chất lượng và hội nhập, bảo đảm cơ hội học tập suốt đời cho mọi người dân; tạo điều kiện để mỗi cá nhân được phát triển toàn diện về năng lực, kỹ năng và phẩm chất, thích ứng với yêu cầu của nền kinh tế số, xã hội tri thức và hội nhập quốc tế; trở thành một trong những trung tâm đào tạo nguồn nhân lực có kỹ năng nghề cao của cả nước, lao động qua đào tạo đạt trình độ tiên tiến của thế giới; phần đầu đến năm 2045 toàn tỉnh có 03 trường nghề chất lượng cao. Thu hút doanh nghiệp, cá nhân đầu tư thành lập mới 06 cơ sở giáo dục nghề nghiệp tư thục (trong đó có 01 trường chất lượng cao); giảm 01 cơ sở công lập so với thời điểm 2030.

- Tuyên truyền về nhiệm vụ, giải pháp: Tập trung tuyên truyền 08 nhóm nhiệm vụ, giải pháp nêu trong Nghị quyết số 71-NQ/TW, Kế hoạch số 09-KH/TU, Kế hoạch số 161/KH-UBND gồm: (1) Nâng cao nhận thức, đổi mới tư duy và hành động, xác định quyết tâm chính trị mạnh mẽ để đột phá phát triển giáo dục và đào tạo; (2) Đổi mới mạnh mẽ thể chế, tạo cơ chế, chính sách đột phá, vượt trội cho phát triển giáo dục và đào tạo; (3) Tăng cường giáo dục toàn diện đức, trí, thể, mỹ, hình thành hệ giá trị con người Việt Nam thời đại mới; (4) Chuyển đổi số toàn diện, phổ cập và ứng dụng mạnh mẽ công nghệ số, trí tuệ nhân tạo trong giáo dục và đào tạo; (5) Tập trung xây dựng đội ngũ nhà giáo, cơ sở vật chất trường lớp đạt chuẩn, nâng cao chất lượng giáo dục mầm non và phổ thông; (6) Cải cách, hiện đại hóa giáo dục nghề nghiệp, tạo đột phá phát triển nguồn nhân lực có kỹ năng nghề cao; (7) Hiện đại hóa, nâng tầm giáo dục đại học, tạo đột phá phát triển nhân lực trình độ cao và nhân tài, dẫn dắt nghiên cứu, đổi mới sáng tạo; (8) Đẩy mạnh hợp tác và hội nhập quốc tế sâu rộng trong giáo dục và đào tạo.

## **2. Hình thức tuyên truyền**

- Tổ chức hội nghị quán triệt, học tập, tuyên truyền Nghị quyết số 71-NQ/TW gắn với phổ biến Nghị quyết số 281/NQ-CP; Kế hoạch số 09-KH/TU và Kế hoạch số 161/KH-UBND bảo đảm nghiêm túc, hiệu quả, đúng định hướng; kết hợp linh hoạt giữa hình thức trực tiếp và trực tuyến, phù hợp với điều kiện thực tế của cơ quan, đơn vị.

- Phối hợp với các cơ quan báo chí, truyền thông của tỉnh tăng cường thời lượng, chất lượng tin, bài, phóng sự, chuyên trang, chuyên mục tuyên truyền về Nghị quyết số 71-NQ/TW và các chủ trương của Đảng, chính sách của Nhà nước, của tỉnh về đột phá phát triển giáo dục và đào tạo; bảo đảm nội dung tuyên truyền cụ thể, thiết thực, thống nhất, đúng định hướng.

- Tăng cường tuyên truyền các nội dung trọng tâm của Nghị quyết số 71-NQ/TW gắn với phổ biến Nghị quyết số 281/NQ-CP; Kế hoạch số 09-KH/TU và Kế hoạch số 161/KH-UBND gắn với việc triển khai các nhiệm vụ cụ thể của ngành Giáo dục và Đào tạo thông qua các báo cáo chuyên đề, tọa đàm, hội nghị chuyên môn; chú trọng làm rõ trách nhiệm, giải pháp và tiến độ thực hiện các nhiệm vụ được giao theo Chương trình hành động của Chính phủ.

- Đẩy mạnh tuyên truyền trên Cổng thông tin điện tử của Sở Giáo dục và Đào tạo, Bản tin nội bộ, các nền tảng số và hệ thống thông tin, truyền thông của ngành; thường xuyên cập nhật thông tin về kết quả triển khai thực hiện Nghị quyết, các nhiệm vụ trọng tâm, mô hình tiêu biểu và các hoạt động nổi bật của ngành.

- Xây dựng các video ngắn đăng tải trên, tuyên truyền trên mạng xã hội chính thống của ngành, xây dựng chuyên mục về Nghị quyết 71-NQ/TW; Kế hoạch số 09-KH/TU và các chủ trương đổi mới, đột phá phát triển giáo dục và đào tạo.

- Lồng ghép nội dung tuyên truyền Nghị quyết trong các hội nghị giao ban, hội nghị chuyên môn, sinh hoạt chi bộ, sinh hoạt chuyên đề; gắn tuyên truyền với việc tổ chức các phong trào thi đua, các chương trình, sự kiện nhằm tôn vinh người học, nhà giáo, cán bộ quản lý và các tổ chức, cá nhân có thành tích tiêu biểu trong sự nghiệp giáo dục và đào tạo.

## **III. ĐỐI TƯỢNG TUYÊN TRUYỀN VÀ THỜI GIAN THỰC HIỆN**

### **1. Đối tượng tuyên truyền**

- Cán bộ, công chức, viên chức, người lao động cơ quan Sở Giáo dục và Đào tạo.

- Cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên các cơ sở giáo dục trực thuộc Sở và các cơ sở giáo dục trên địa bàn tỉnh.

- Học sinh, sinh viên; cha mẹ học sinh và các tổ chức, cá nhân có liên quan trên địa bàn tỉnh.

## **2. Thời gian thực hiện**

- Công tác tuyên truyền Nghị quyết số 71-NQ/TW gắn với phổ biến Nghị quyết số 281/NQ-CP; Kế hoạch số 09-KH/TU và Kế hoạch số 161/KH-UBND được triển khai thường xuyên, liên tục, gắn với lộ trình tổ chức thực hiện Nghị quyết và các chương trình, kế hoạch công tác hằng năm của ngành Giáo dục và Đào tạo.

- Lộ trình thực hiện:

+ Giai đoạn 2026-2027: tổ chức tuyên truyền, quán triệt sâu rộng, hiệu quả Nghị quyết số 71-NQ/TW gắn với phổ biến Nghị quyết số 281/NQ-CP; Kế hoạch số 09-KH/TU và Kế hoạch số 161/KH-UBND.

+ Giai đoạn 2028-2030: tuyên truyền kết quả bước đầu thực hiện Nghị quyết số 71-NQ/TW gắn với phổ biến Nghị quyết số 281/NQ-CP; Kế hoạch số 09-KH/TU và Kế hoạch số 161/KH-UBND.

+ Giai đoạn sau 2030: tuyên truyền các hoạt động sơ kết, tổng kết việc thực hiện Nghị quyết số 71-NQ/TW gắn với phổ biến Nghị quyết số 281/NQ-CP; Kế hoạch số 09-KH/TU và Kế hoạch số 161/KH-UBND.

## **IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

### **1. Văn phòng Sở Giáo dục và Đào tạo**

- Là đầu mối chủ trì tham mưu Giám đốc Sở xây dựng, ban hành và tổ chức triển khai Kế hoạch tuyên truyền trong toàn ngành. Chủ động phối hợp với các phòng chuyên môn, nghiệp vụ và các cơ quan, đơn vị liên quan hướng dẫn nội dung, hình thức tuyên truyền bảo đảm thống nhất, đúng định hướng.

- Chủ trì theo dõi, tổng hợp thông tin, kết quả tuyên truyền và triển khai thực hiện các nhiệm vụ liên quan đến Nghị quyết số 281/NQ-CP trong toàn ngành; kịp thời tham mưu báo cáo Giám đốc Sở và các cơ quan có thẩm quyền theo quy định.

- Theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc tổ chức thực hiện công tác tuyên truyền tại các phòng, đơn vị và các cơ sở giáo dục; định kỳ tổng hợp kết quả triển khai, báo cáo Giám đốc Sở và cơ quan có thẩm quyền theo quy định. Tham mưu tổ chức các hội nghị, hội thảo, hoạt động tuyên truyền cấp Sở khi được phân công.

- Là đầu mối chủ trì, phối hợp, ký kết hợp đồng với Báo và Phát thanh – Truyền hình tỉnh; phối hợp với các cơ quan báo chí Trung ương tại địa phương để tăng cường công tác thông tin, tuyên truyền theo định kỳ và đột xuất; bảo đảm nội dung tuyên truyền được thực hiện kịp thời, chính xác, đầy đủ, đúng định hướng, góp phần nâng cao hiệu quả công tác tuyên truyền và tạo sự lan tỏa trong xã hội.

- Là đầu mối, phối hợp với các sở, ban, ngành, đoàn thể, địa phương trong tổ chức các hoạt động tuyên truyền, các chương trình, sự kiện tôn vinh nhà giáo, người học và các tổ chức, cá nhân tiêu biểu; góp phần tạo sự đồng thuận xã hội và sức lan tỏa trong việc triển khai thực hiện Nghị quyết.

- Theo dõi, đánh giá thi đua của các đơn vị trong việc thực hiện Nghị quyết.

## **2. Các đơn vị thuộc Sở**

- Căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao, chủ động xây dựng kế hoạch tuyên truyền cụ thể của phòng; lồng ghép nội dung tuyên truyền Nghị quyết số 71-NQ/TW, Nghị quyết số 281/NQ-CP, Kế hoạch số 09-KH/TU và Kế hoạch số 161/KH-UBND trong quá trình triển khai các nhiệm vụ chuyên môn.

- Phối hợp với Văn phòng Sở cung cấp thông tin, tài liệu, số liệu phục vụ công tác tuyên truyền; kịp thời phát hiện, giới thiệu các mô hình hay, cách làm hiệu quả, các tập thể, cá nhân tiêu biểu trong triển khai thực hiện Nghị quyết để tuyên truyền, nhân rộng.

- Phòng Giáo dục nghề nghiệp – Giáo dục thường xuyên (bộ phận phụ trách công tác tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật)

- + Tham mưu lãnh đạo Sở định hướng nội dung tuyên truyền; hướng dẫn việc tổ chức quán triệt, học tập Nghị quyết số 71-NQ/TW bảo đảm đúng mục đích, yêu cầu và phù hợp với từng đối tượng; rà soát các nhiệm vụ được giao tại Nghị quyết số 281/NQ-CP và các kế hoạch triển khai của tỉnh để tham mưu tuyên truyền phù hợp.

- + Theo dõi tình hình tư tưởng của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, người lao động và người học trong quá trình triển khai thực hiện Nghị quyết; kịp thời tham mưu các giải pháp tuyên truyền, định hướng dư luận khi phát sinh vấn đề.

## **3. Các cơ sở giáo dục trực thuộc và các cơ sở giáo dục trên địa bàn tỉnh**

- Căn cứ Kế hoạch tuyên truyền của Sở Giáo dục và Đào tạo, chủ động xây dựng kế hoạch tuyên truyền phù hợp với điều kiện thực tế của đơn vị; tổ chức tuyên truyền, quán triệt nội dung Nghị quyết số 71-NQ/TW và các văn bản liên quan đến toàn thể cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên và người học. Chủ động rà soát các nhiệm vụ được giao tại Nghị quyết số 281/NQ-CP và các kế hoạch triển khai của tỉnh để tổ chức tuyên truyền phù hợp với chức năng, nhiệm vụ của đơn vị. Thủ trưởng các đơn vị chịu trách nhiệm trước Giám đốc Sở về kết quả tổ chức tuyên truyền, phổ biến triển khai thực hiện Kế hoạch này.

- Lồng ghép nội dung tuyên truyền Nghị quyết trong các hoạt động giáo dục, sinh hoạt chuyên môn, sinh hoạt chi bộ, các phong trào thi đua và các hoạt động tập thể của nhà trường; định kỳ báo cáo kết quả thực hiện về Sở Giáo dục và Đào tạo theo quy định.

- Định kỳ báo cáo kết quả thực hiện về Sở Giáo dục và Đào tạo vào thời điểm sơ kết học kỳ I và tổng kết năm học.

Trên đây là Kế hoạch tuyên truyền Nghị quyết số 71-NQ/TW ngày 22/8/2025 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển giáo dục và đào tạo; Nghị quyết số 281/NQ-CP ngày 15/9/2025 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết số 71-NQ/TW; Kế hoạch số 09-KH/TU ngày 23/10/2025 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về đột phá phát triển giáo dục và đào tạo; Kế hoạch số 161/KH-UBND ngày 31/12/2026 của UBND tỉnh Hưng Yên thực hiện Nghị quyết số 281/NQ-CP ngày 15/9/2025 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 71-NQ/TW ngày 22/8/2025 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển giáo dục và đào tạo. Thủ trưởng các đơn vị thuộc Sở; các cơ sở giáo dục có trách nhiệm nghiêm túc triển khai thực hiện Kế hoạch này. Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, kịp thời báo cáo về Sở Giáo dục và Đào tạo để phối hợp giải quyết./.

**Nơi nhận:**

- UBND tỉnh;
- Giám đốc, các Phó Giám đốc;
- Lãnh đạo các đơn vị thuộc Sở;
- Các cơ sở giáo dục trực thuộc;
- Phòng VH-XH các xã, phường;
- Lưu: VT.

**KT. GIÁM ĐỐC  
PHÓ GIÁM ĐỐC**

**Đỗ Minh Trí**

**PHỤ LỤC I****BẢNG PHÂN CÔNG NHIỆM VỤ TUYÊN TRUYỀN**

(Kèm theo Kế hoạch số KH-SGDĐT ngày /02/2026 của Sở Giáo dục và Đào tạo)

| TT | Nội dung nhiệm vụ tuyên truyền                                                                                                                                               | Sản phẩm/dự kiến kết quả            | Thời gian thực hiện | Đơn vị chủ trì       | Đơn vị phối hợp             |
|----|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------|---------------------|----------------------|-----------------------------|
| 1  | Tham mưu xây dựng, ban hành và tổ chức triển khai Kế hoạch tuyên truyền Nghị quyết số 71-NQ/TW của Sở                                                                        | Kế hoạch tuyên truyền cấp Sở        | Quý I/2026          | Văn phòng Sở         | Các phòng chuyên môn        |
| 2  | Tổ chức hội nghị quán triệt, học tập Nghị quyết số 71-NQ/TW gắn với Nghị quyết số 281/NQ-CP và Kế hoạch số 09-KH/TU ngày 23/10/2025; Kế hoạch số 161/KH-UBND ngày 31/12/2025 | Hội nghị, tài liệu tuyên truyền     | Hằng năm            | Văn phòng Sở         | Các phòng, đơn vị liên quan |
| 3  | Tuyên truyền Nghị quyết trên Cổng thông tin điện tử, Bản tin nội bộ của ngành                                                                                                | Tin, bài, chuyên mục                | Thường xuyên        | Văn phòng Sở         | Các phòng chuyên môn        |
| 4  | Lồng ghép tuyên truyền Nghị quyết trong các hoạt động chuyên môn, hội nghị, sinh hoạt chi bộ                                                                                 | Nội dung lồng ghép, báo cáo kết quả | Thường xuyên        | Các phòng chuyên môn | Văn phòng Sở                |
| 5  | Phát hiện, giới thiệu, tuyên truyền các mô hình hay, cách làm hiệu quả trong triển khai Nghị quyết                                                                           | Tin, bài, phóng sự                  | Hằng năm            | Các phòng chuyên môn | Cơ sở giáo dục              |
| 6  | Tổ chức các hoạt động, sự kiện tôn vinh nhà giáo, người học, tập thể, cá nhân tiêu biểu                                                                                      | Chương trình, hội nghị              | Hằng năm            | Sở GD&ĐT             | Các cơ sở giáo dục          |
| 7  | Tổ chức tuyên truyền, quán triệt Nghị quyết tại các cơ sở giáo dục                                                                                                           | Hội nghị, sinh hoạt chuyên đề       | Thường xuyên        | Các cơ sở giáo dục   | Các phòng chuyên môn        |
| 8  | Tuyên truyền nội dung Chương trình hành động của Chính phủ theo NQ 281/NQ-CP                                                                                                 | Tin, bài, tài liệu                  | Thường xuyên        | Văn phòng Sở         | Các phòng chuyên môn        |

**PHỤ LỤC II**  
**DANH MỤC SẢN PHẨM TUYÊN TRUYỀN**

*(Kèm theo Kế hoạch số KH-SGDĐT ngày /02/2026 của Sở Giáo dục và Đào tạo)*

| TT | Loại hình sản phẩm         | Nội dung tuyên truyền chủ yếu                                                                                                               | Số lượng dự kiến       | Đơn vị thực hiện          |
|----|----------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------|---------------------------|
| 1  | Tin thời sự                | Giới thiệu, quán triệt nội dung cơ bản của Nghị quyết số 71-NQ/TW; Nghị quyết số 281/NQ-CP; Kế hoạch số 09-KH/TU và Kế hoạch số 161/KH-UBND | Thường xuyên           | Sở GDĐT phối hợp báo chí  |
| 2  | Bài viết chuyên đề         | Phân tích mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp của Nghị quyết; vai trò của ngành GDĐT                                                              | 5–10 bài/năm           | Các phòng chuyên môn      |
| 3  | Phóng sự                   | Phản ánh mô hình hay, cách làm hiệu quả trong triển khai Nghị quyết                                                                         | 1-2 phóng sự/năm       | Sở GD&ĐT phối hợp báo chí |
| 4  | Chuyên mục                 | Tuyên truyền đột phá phát triển giáo dục và đào tạo theo Nghị quyết 71                                                                      | Duy trì thường xuyên   | Văn phòng Sở              |
| 5  | Hội nghị quán triệt        | Học tập, quán triệt Nghị quyết cho cán bộ, CCVC, NLĐ                                                                                        | Ít nhất 1 hội nghị/năm | Sở GDĐT                   |
| 6  | Hội nghị, sự kiện tôn vinh | Tôn vinh nhà giáo, người học, tập thể, cá nhân tiêu biểu                                                                                    | Hằng năm               | Sở GDĐT, cơ sở giáo dục   |
| 7  | Tài liệu tuyên truyền      | Tài liệu phục vụ học tập, quán triệt Nghị quyết                                                                                             | Theo nhu cầu           | Các phòng chuyên môn      |
| 8  | Tài liệu tuyên truyền      | Tuyên truyền các nhiệm vụ, giải pháp của Chính phủ, của tỉnh và của ngành Giáo dục và Đào tạo trong thực hiện Nghị quyết số 281/NQ-CP.      | Thường xuyên           | Văn phòng Sở              |

- **Lưu ý:** Các đơn vị, các cơ sở giáo dục dựa vào 02 Phụ lục, căn cứ tình hình thực tế để xây dựng kế hoạch chi tiết và tổ chức thực hiện phù hợp với chức năng, nhiệm vụ được giao